



VŨ TÚ NAM

CUỘC PHIÊU LƯU
CỦA
VĂN NGAN TUỐNG CÔNG

KIM ĐỒNG



VŨ TÚ NAM

Kinh Tặng:

CUỘC PHIÊU LƯU
CỦA
VĂN NGAN TƯỚNG CÔNG

(In lần thứ hai)

Bìa và minh họa của
TRƯƠNG QUA

PGS.TS. Nguyễn Ai Liệt

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG — HÀ NỘI 1986

CÁC bạn thử ngâm kỹ loài ngan mà xem. Chẳng biết tôi có khe khắt quá hay không, chứ cái giống ấy nom ít dễ thương quá. Chủ ngan nào cũng vênh vênh vào vào, không mấy lúc là không gật gù cái đầu. Nếu chỉ nhìn cái thao đó tia của chủ ngan và cái vẻ dương dương tự đắc của chủ, chắc hẳn có người làm trưởng ngan ta nhiều tài lầm. Hắn ta đi bộ được, lội nước được, thậm chí còn biết cả bay nữa. Nhưng ngan đi bộ thì đúng đinh chậm chạp như rùa, lội nước thì lờ đờ như thuyền không lái, và cái tài bay của ngan thì giỏi lầm chỉ có thể ăn được điểm hai.

Cũng cần nói thêm là ngan ta kêu không biết kêu, hót không biết hót, chỉ nói bằng cái giọng phi phò khào khào, giống hệt anh chàng say rượu trúng phong vậy. Tần vóc của ngan không cao không thấp, lông lá thường đốm trắng đốm đen, màu sắc cứ lộn phèo đi. Theo ý riêng tôi nhận xét, ngan chỉ có mấy cái « giỏi » là: làm biếng, ăn tục và phóng uế bậy.

Vốn đánh giá thấp loài ngan như thế, nhưng tôi vẫn gắng tìm hiểu nguồn gốc những tật xấu của ngan, mong sao mình có thể nhận xét một cách công bằng hơn. Tôi chịu khó đọc sách khoa học lầm, xem chuyện cổ cũng khá nhiều, nhưng tìm mãi vẫn chưa ra tung tích cõi rẽ của loài ngan. May sao mùa xuân năm ngoái, nhân ngày Tết rỗi rãi, một ông cụ ở tỉnh Nam kể cho tôi nghe câu chuyện vui về thủy tổ loài ngan. Tôi thấy câu chuyện

khó có thể tin là thật, nhưng nghe ngõ ngô và có ích.
Nay xin chép ra đây để giới thiệu với các bạn.

I. BÉ CÁI LẦM!

Theo ông cụ ở tỉnh Nam kể cho tôi nghe thì ngày xưa ngày xưa, chú Ngan (thủy tò của loài ngan) lớn lên, khỏe mạnh và khá đẹp trai. Nhưng vì thường ăn quá và không cùng giống với bầy ngỗng, bầy vịt — có lẽ vì ăn tham quá là chính — nên Ngan luôn luôn bị lũ vịt và ngỗng xua đuổi.

Thấy Ngan bơ vơ như thế, Gà Thiến động lòng thương dắt Ngan đi theo mình kiếm ăn. Hàng ngày, tìm được con giun, con dế, con sâu, con bọ, Gà Thiến thường nhường cho em nuôi một nửa. Tối đến, Gà lại dẫn Ngan về chuồng thu xếp cho chỗ ngủ đàng hoàng.

Một hôm, xế chiều không thấy Ngan đâu. Gà Thiến đi tìm. Thị ra Ngan ta xì xụp lăn hụp dưới ao, ăn hến ăn ốc căng cứng cả điều. No say phè ph Kens, Ngan ậm ạch bước lên bờ, rũ cánh, nghẹn đầu, cái mào đỏ tia, cất giọng khàn khàn nói với Gà:

— Thưa quý nương. Bấy lâu tôi không dám ngỏ lòng tôi với quý nương, bởi vì quý nương là một người rất mực đoan trang, hiền hậu. Quý nương muôn giấu kín tung tích của mình, nhưng ngọc kia dù phủ bùn vẫn sáng, hoa kia dù khép cánh vẫn thơm...

Gà Thiến nghe Ngan nói, vừa ngạc nhiên vừa bức mình. Giá phỏng còn thời trai tráng, chưa tu chí hiền từ như bây giờ, cháo chǎn Gà đã đá cho Ngan vài đá

Thì ra chú Ngan thấy Gà Thiến nhu mì ít nói, có bộ cánh sắc sỡ thướt tha, dáng điệu lại từ tốn, diu dàng, bèn cho đó là một nàng công chúa, nên chú đã rắp tâm tán tỉnh từ lâu.

Hôm ấy, Gà Thiến giận lắm nhưng không nói gì, cái mào chỉ hoi tái lại, và đêm đó, Gà đóng cửa không cho Ngan về chuồng. Ngan ta vờ vẫn thức suốt đêm ngoài trời trăng sáng, trong bụng lấy làm hạnh diện vì «công chúa» đã giận dỗi với mình. Và Ngan sung sướng mường tượng ra cái cảnh Ngan cùng «công chúa» khoác tay nhau đi dạo dưới trăng... Nghĩ ngợi lan man, Ngan bỗng sực nhớ bộ cánh của mình đen quá, xấu quá, lẽ vì thế mà «công chúa» chê. Thế rồi phần vì hậm hực làm dỗi với đời, phần vì nóng lòng muốn có ngày một bộ cánh khác, Ngan ta vừa kêu khóc vừa giặm chân bạch bạch, vừa dùng mỏ vặt trui lông mình đi.



Sớm sau, Gà Thiến mới thức giấc, đã thấy Ngan đứng trước cửa chuồng, mình quấn đầy rơm ra. Ngan bắc chèo chân, ngoeo cò lim dim mắt, cất giọng hát ồ ề:

— Tôi chờ cô tôi qua. Suốt cảnh chày chằng thay có rà...

Gà Thiến nóng tiết quá, không nén được giận, quên cả việc tu nhân tích đức của mình, bèn nhảy phốc ra vừa đà vừa mồ túi bụi lên đầu lên lưng Ngan. Ngan ta được «công chúa» đánh, vừa khóc vừa cười, cứ đứng yên chịu đòn không hề kháng cự. Đến khi mình Ngan trui cả rơm rạ, còn ít lông nào rụng nốt, tóe máu, toạc da, bây giờ Gà Thiến mới ân hận là quá lỡ tay. Gà nói :

— Thời thì bây giờ chủ cứ gọi ta là «Quý nương» cũng được. Nhưng muốn được ta yêu, chủ phải thành thạo một nghề gì đó, phải tỏ ra là kẻ có tài. Nào, chủ đi theo ta.

Gà Thiến nói vậy, cốt dùng mưu kế để nuôi chí lớn cho Ngan, may ra chủ ta có thể trở thành người tốt. Được lời như cởi tấm lồng, Ngan quên cả đau, cùi cái đầu trui tóc xuống sát đất mà rǎng :

— Muôn lời đa tạ quý nương! Em xin vì quý nương mà đi khắp bốn phương trời mười phương đất, rắp tâm đoạt lấy một chữ Tài!

2. MỘT CHUYẾN LÊN TRỜI

Ông cụ ở tỉnh Nam kể rǎng :

Sau đó, Ngan được Gà Thiến chiêu chuộng, kiểm mồi cho ăn rất nhiều. Chẳng bao lâu, mình Ngan lại mọc đủ lông, nhưng lông cứ nham nhở trắng đen như ta thường thấy ở loài Ngan bây giờ.



Đến một ngày kia, Gà Thiến dành dum cho Ngan được hai túi giun khô, năm bao bột ốc (tùn những món ăn rất sang của loài gà vịt), Gà đem đến trước mặt Ngan mà nói :

— Bây giờ ta với chủ tam chia tay. Chủ tự đi lập lấy thân, rồi ngày về sẽ sum họp cùng ta. Để có một chút làm tin, ta tặng chủ cái lông đuôi này; chủ giữ lấy làm kỷ niệm, luôn nhớ đến ta mà dốc lòng rèn luyện thành tài.

Ngan ta cảm động quá, ngậm lấy cái lông đuôi của Gà, ngọng cả lưỡi không nói lên lời. Ngan vác bao vác túi lên vai, quay phắt đi, rảo bước, nhất định không ngoại cõi lại nhìn « nàng », để tỏ ra là mình cứng cỏi.

Đi được hai ngày hai đêm, một buổi sáng kia Ngan
tới trước gốc cây xoan cao vút, trên cành có một đồi
chim gáy đang «cục cù... cục cù... ». Ngan ngồi nghỉ,
giờ túi giun khô ra ăn, kính cần đặt nhẹ nhàng cái
lồng đuôi «công chúa» xuống cổ, vừa ăn vừa nhìn lên
đồi chim. Bất giác Ngan nhớ nàng «công chúa» vô
cùng — xin nhắc lại bạn đọc: «công chúa» của Ngan
tức là Gà Thiến vậy. — Ngan không thể kìm lòng, bèn
lim dim mắt ứng khẩu đọc mấy câu thơ.

Bỗng nhiên con chim mái bay vút đi như chạy trốn,
chỉ còn chim trống đậu lại ở cành xoan. Thị ra phần
vì giọng ngâm của Ngan khàn khàn dễ sợ quá, phần vì
lời thơ cọc cách khó nghe, nên đồi chim ấy đã không
thể gần nhau nữa vậy.

Ngan ngửa cổ hỏi chim:

— Chẳng hay công tử thấy tài thơ của ta ra sao?

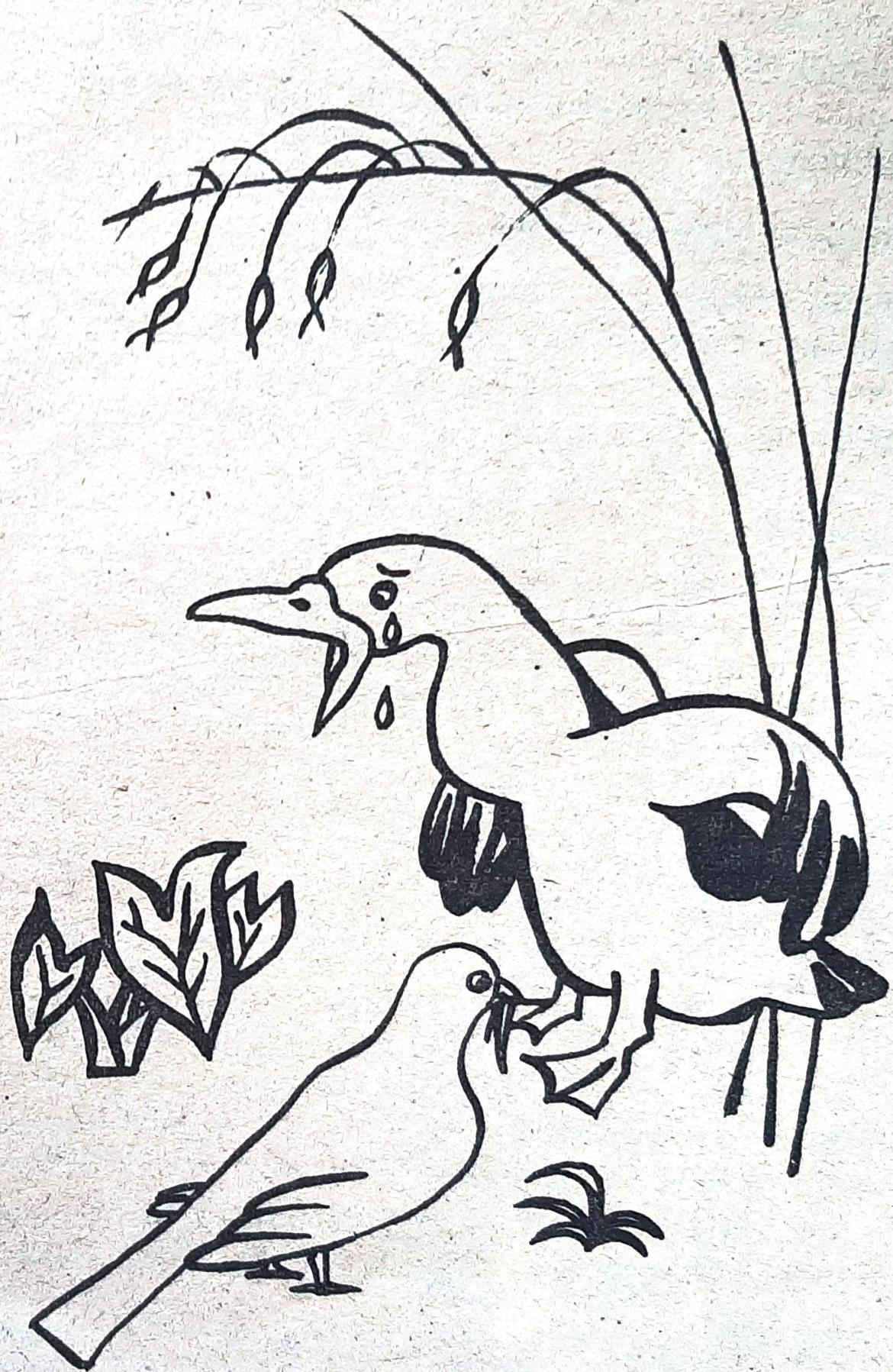
Chim đáp:

— Tôi vốn không am hiểu về thơ, tôi chỉ là kẻ ngày
ngày bay lượn; cuối biển, chân trời, nơi nào tôi cũng đến...

Ngan vỗ cánh cả cười:

— Ha ha! Vậy thì ta sẽ nhờ công tử mang đến tặng
Nàng một móng chân ta, để Nàng biết cho ta tấm lòng
son sắt.

Nói đoạn, Ngan cắp mồ nhò phắt ngay móng chân
giữa bên phải, máu tuôn ra đầm đìa. Kẻ si tình ấy đau
quá, nắm giây đành đạch, kêu khóc rầm trời. Chim gáy
vội vàng bay xuống, kiếm lá rịt cho. Chim hỏi han đầu
đuôi câu chuyện. Ngan ta nước mắt ròng ròng (vì đau
quá), sự tình như thế như thế thuật lại ngon ngành.
Chim Gáy cảm động thấy con người có tình thắm thiết,
lại có chí như vậy, vội kiềm lời an ủi:



— Tôi sẽ giúp tráng sĩ mang cái móng chân này tới cho Công chúa. Tiếc rằng tôi tài hèn sức mọn, không có nghề gì giỏi để bày cho tráng sĩ theo, chỉ thạo mỗi một môn bay lượn, nếu tráng sĩ không chê là kém, tôi sẽ chỉ bảo cho.

Ngan nín khóc nghẽ bụng :

« Ta nhất định sẽ lợi dụng anh chàng chim sắng này để học cái nghề bay bồng. Hừ, cái lũ ngỗng, vịt, gà mọi rợ kia ơi! Chúng bay muôn đời là loài trần tục, sống lẹt đẹt ở sát mặt đất, còn ta đây sắp sửa là thiên thần mọc cánh bay cao. Biết đâu ta chẳng lên trời mặt trăng đánh ban với chi Hằng! ».

Sau đó, Ngan quay sang nói với chim Gáy :

— Cám ơn công tử, ta chính tên là Hiệp sĩ áo đen. Ta vốn có tài bay rất giỏi, vượt năm châu bốn biển cánh không chồn. Nhưng cách đây hai mươi ba năm¹, để giải nguy một nữ chúa gặp nạn, ta đã giao chiến với con sư tử ở núi Kỳ Cùng² trên đất Lạng Sơn, và sư tử đã cắn ta gãy cánh. Do vậy, đã mấy chục năm ta mất thói quen bay lượn. Nay công tử nhắc lại cho ta, chắc là ta nhớ được ngay nghề cũ.

Chim Gáy nghe chiến công lừng lẫy của Ngan như thế, càng thêm mến phục, có bao nhiêu ngón bay đem ra chỉ bảo bằng hết để giúp chàng Hiệp sĩ áo đen. Hiệp sĩ đã trót nói khoác, lại vốn có thói giấu dốt ít ai bi, nên học chưa xong mấy động tác chính đã vội la to lên :

— Khoan! khoan! Công tử! Ta muốn bay thi với công tử một phen, xem ai lên trời ngọn xoan kia trước. Nhưng

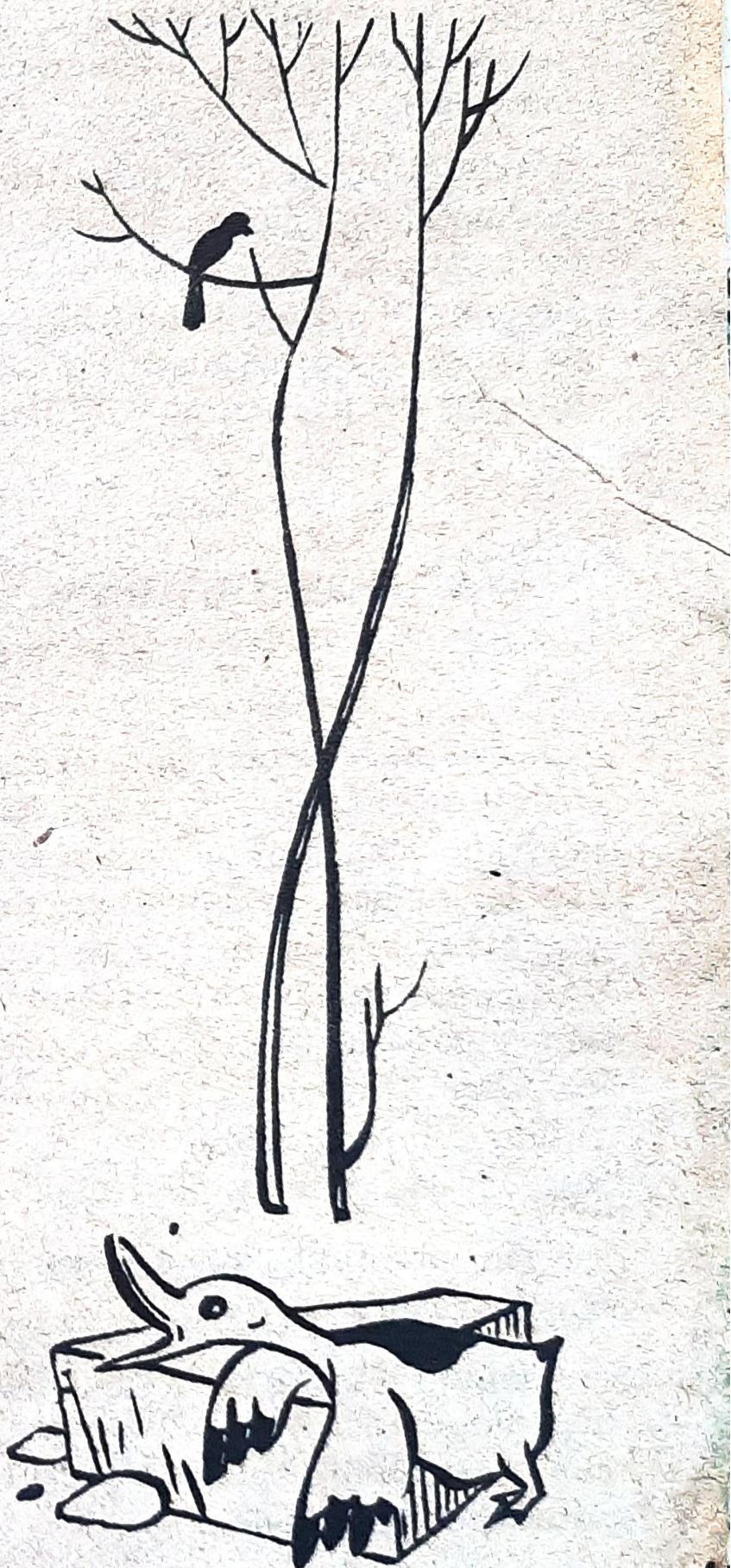
1. Ngày đó chắc chắn là Ngan chưa ra đời!

2. Đây lái là tên một con sông.

đè tỏ ra là có thực tai,
xin công tử cùng ta
đứng ở mò đất này,
cùng nhắm mắt cả lai,
khi nào nghe ta hô
« khởi sự » thì bắt đầu
bay.

Chim Gáy cả tin, làm
đứng như lời Ngau bảo,
đứng trên mò đất, nhắm
hai mắt lai. Còn Ngan
thì không những không
nhắm mắt, lại len lén
trèo lên ngọn đỗng ra
gần đó, rắp tâm lập mèo
thắng Chim Gáy phen
này. Đứng sẵn trên
đỗng ra cao, nghèn cổ,
kiêng chân, giang hai
cánh chuẩn bị bay, Ngan
mời hô lên : « khởi sự ! ».

Vút một cái, Chim
Gáy nhắm mắt bay vọt
lên ngọn xoan. Ngan ta
to đầu, nặng bụng, vỏ
cánh phách phách loang
choang bay lên được
một tí, rồi rơi bịch
xueng hòn đá tảng bên
trường. Chim Gáy với
vàng lướt xuống đỡ
Ngan đây. Ngan ta nhăn
mặt có nén đau, nói
lòng thiếu nǎo :



— Công tử ơi! Thật là muôn đời tôi còn nguyễn rủa con sư tử ở núi Kỳ Cung! Nào ngờ mấy chục năm trời vết thương vẫn còn nhức buốt, không sao cất cánh lên được!...

Nói đoạn, Ngan từ biệt Chim Gáy đè đi ngao du phương khác, nghĩ bụng: « Nghè bay này học đau mình đau mày quá, tội gì đeo đuổi cho khổ thân! ». Chim Gáy dọn tiễn Hiệp sĩ một bữa tiệc linh đình. Hiệp sĩ ăn uống không hề khách khí, lại lấy trộm vài đỏi bát đĩa giấu vào trong cánh « đè làm kỷ niệm ».

3. ĐI THĂM HOÀNG TỬ THỦ SẤU CON VUA THỦY TỀ

Đi tới một cái hồ rộng bát ngát thì Ngan hết lương ăn; giun khô, bột ốc của Gà Thiến cho, đã chén sạch cả. Ngan phải mò xuống ven hồ kiếm con tôm cái hến. Lặn lội bì bõm mãi, chỉ vớ được mấy con xin cơm, con niềng niềng, ăn chẳng ra sao. Phản vì mỏi mệt, phản ngại ướt mình, Ngan trèo lên bờ lim dim mắt nằm ngủ thiu thiu. Bỗng đâu Ngan thấy có ai đè xắn lên lưng. Thi ra bác Cốc quê ở ven hồ, nom Ngan xù xì lấm bẩn, bác ngõ là tảng đá, bác đã đậu xuống lưng Ngan, giang cánh ra phơi nắng.

Ngan giật mình tỉnh dậy, run như cây sậy, miệng lắp bắp kêu van:

— Muôn lạy tướng công! Ngàn lạy tướng công? Kẻ hèn mọn này không biết đây là nơi nghỉ mát của tướng công, nên đã trót giẫm đồi chân phàm tục lên thảm cỏ xanh thơm của ngài...

Bác Cốc vừa ngạc nhiên vừa buồn cười, bước từ trên lưng Ngan xuống phân trần:

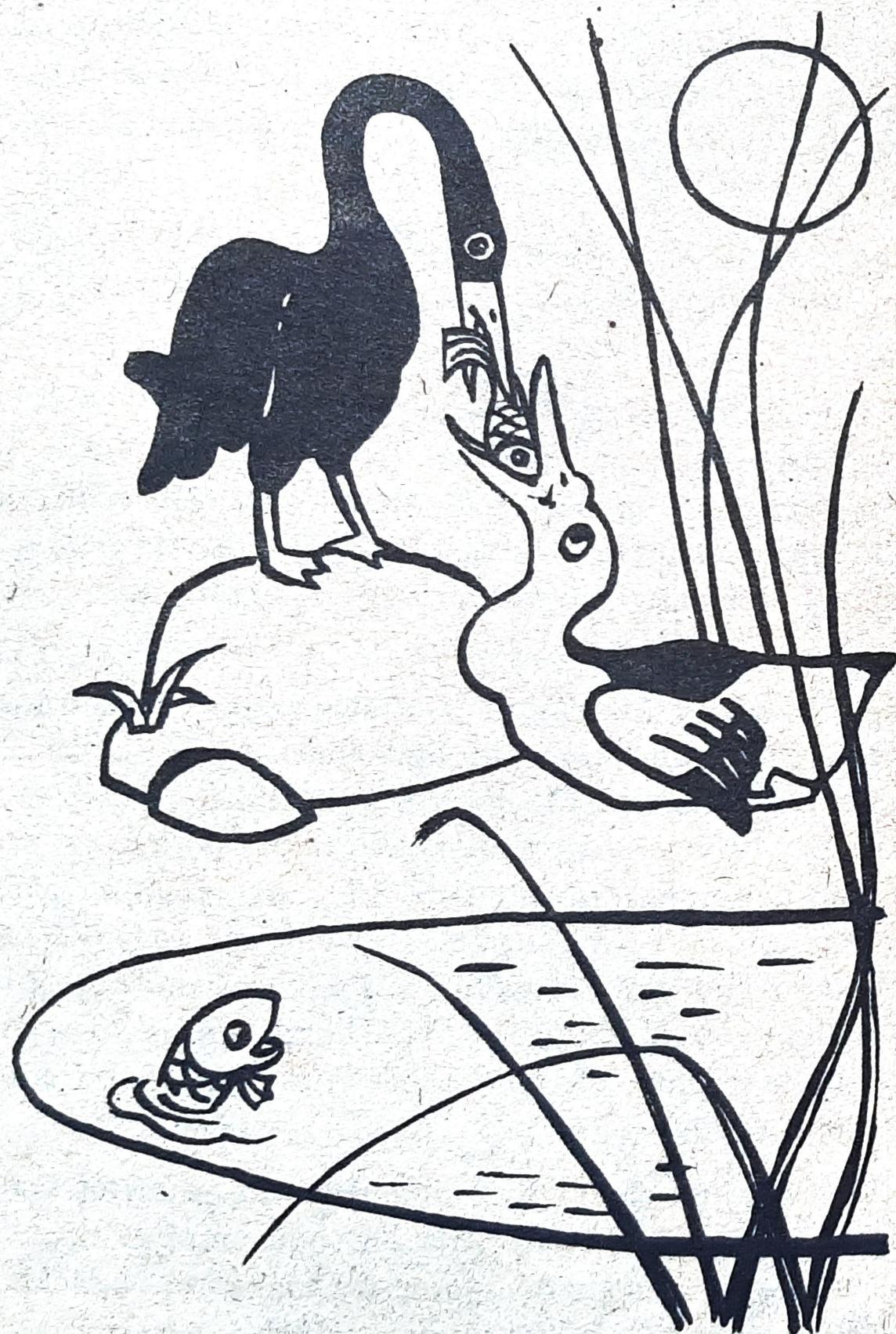
— Khốn khổ, nào tôi có phải là công là phượng gi! Tên tôi là Cốc, sống bằng nghề lặn lội kiếm tôm kiếm cá ở hồ này. Vậy thế bác là ai, sao lại đến đây năm như hòn đá thế?

Ngan ta mở to mắt, nhìn từ đầu đến chân cái thân hình đen trùi trùi của Cốc, bèn đòi giọng nạt nộ ngay:

— Ủa, tướng ai, té ra là gã nhà quê kiếm cá ở hồ này! Người giồng tai lên mà nghe ta xưng danh... Ta đây là Văn Ngan tướng công, thái tử thiếu bảo hiệp tá đại học sĩ, nhất nhị tam tứ ngũ lục thất phẩm triều đình... Ta đang đói bụng, người có cơm nguội cho ta một bát!

Bác Cốc vốn thật thà, mến khách, không hiểu tràng chữ nho kia nghĩa là gì, chỉ biết khách đang đói bụng, bèn bay đi lấy số cá cất dành ở nhà để cho khách ăn. Văn Ngan tướng công nuốt chửng một lúc hết ba con mài mại, sáu con săn săt, bốn điếc, hai ngao và năm chú rô con. Điều đã căng như quả bóng, tướng công còn tiếc rẻ một con cá ngạnh, vội vàng há mồm đớp nốt. Nào ngờ ngạnh cá đậm xọc vào họng, tướng công cứ ngoác mồm ra mà kêu mà khóc, nước mắt nước mũi chảy ròng ròng:

— Ôi Cốc tiên sinh! Xin tiên sinh cất giùm tôi con cá ngạnh này đi. Vì rằng mỗi lần ngủi mũi cá ngạnh là tôi không nén được đau lòng... Ôi anh ơi, xưa kia anh đã ăn phải thứ cá hôi tanh này đè đến nỗi anh làm bệnh từ trần, anh bỏ em anh đi anh ôi!



Quả nhiên mưu mẹo của Ngan đánh lừa được bác Cốc. Bác vội vàng thò mỏ vào gõ con cá ngạnh trong họng Ngan ra, và xin lỗi :

— Ông bỏ quá cho. Tôi không biết ông có chuyện buồn. Chẳng hay anh ông chết vì ăn thứ cá này đã lâu chưa ạ?

Ngan khỏi hóc, hoàn hồn, vội quay ra hồ đánh trống láng :

— Ôi cảnh hồ đẹp quá, non nước hữu tình, giả có hoa sen nữa thì thực là thần tiên chi cảnh...

Nói đoạn Ngan rút cái lông đuôi Gà Thiến kẹp trong cánh ra gài lên đỉnh đầu, ưỡn ngực vươn cổ, đứng chạng chạng làm ra dáng bệ vệ :

— Ta vốn quen biết hoàng tử thứ sáu con vua Thủy Tề dưới hồ này. Vật quý ta giắt trên tóc chính là của hoàng tử tặng ta. Nay ta muốn đi thăm bạn quý, mà người thì thao đường lặn lội, người có thể dẫn ta đi được cùiăng?

Bác Cốc đứng ngần người, không hiểu ra sao cả. Ngan nói tiếp :

— Ta cũng biết bơi tăm tắp, nhưng bơi không nhanh. Ta cũng biết lặn tăm tắp, nhưng lặn không sâu. Thực tình ta muốn nhờ người dắt ta vùng vẫy trên hồ, sau đó ta sẽ thường người mấy cái bát đĩa cồ từ đời vua Nghiêu vua Thuấn này.

Vừa nói Ngan vừa rút trong nách ra ba đôi bát đĩa Ngan ăn trộm của Chùm Gày hòm trước. Bác Cốc hỏi :

— Vậy thì ông muốn đi thăm hoàng tử thứ sáu con vua Thủy Tề, hay ông muốn tập bơi?

Ngan ngắc ngứ không trả lời được. Bấy giờ bác Cốc mới thấy Ngan vừa hèn vừa lão, vừa ăn tham vừa nói quanh co, hẳn là một tay đại bорм, bác bèn tính kế cho hắn một vố. Bác nói :

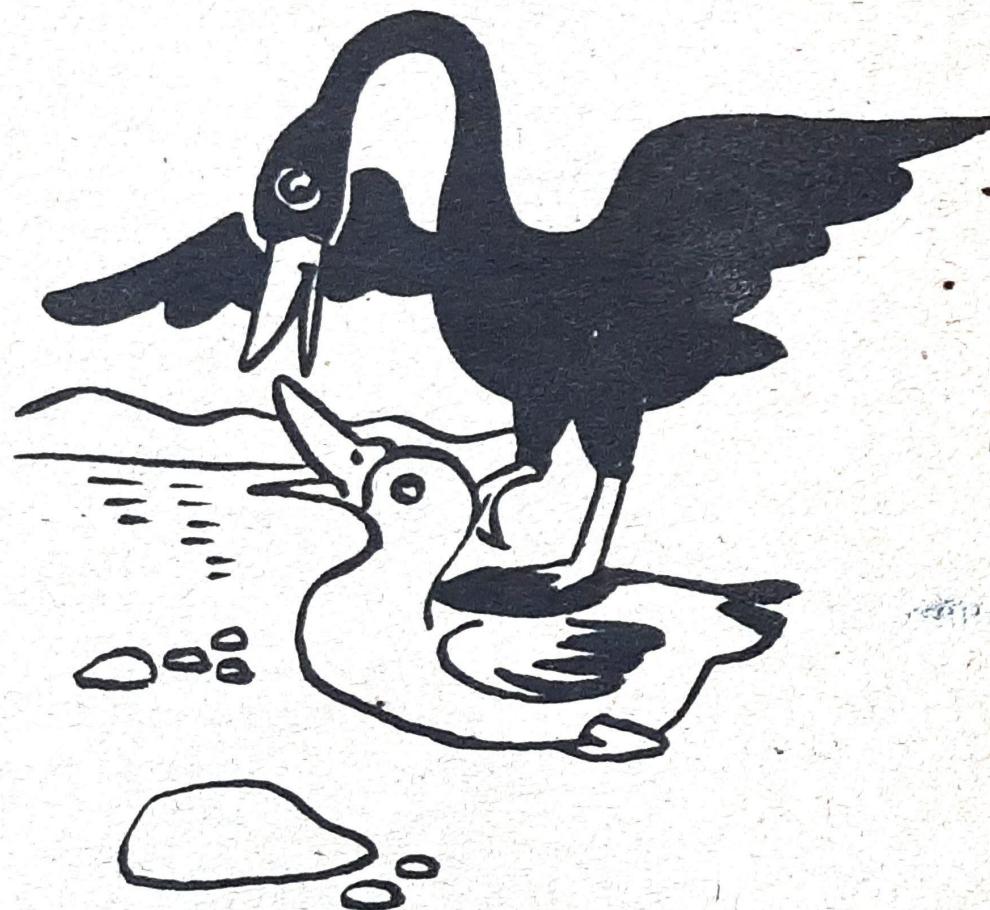
— Vợ chồng tôi biết cung vua Thủy Tề, chúng tôi sẽ dẫn ông đến chơi.

Ngan nghĩ bụng :

— Chết rồi, nó dắt mình đi đâu bây giờ?... Nhưng mà không sợ, thằng cha này ngốc lắm. Minh chỉ cốt học cái ngón lăn của nó, để trước nhất mò cá ăn cho sướng, sau nữa thành tài về đoàn tụ với Nàng...

Ngan quay sang phía Cốc, làm ra vẻ tưỏi cười nói :

— Cõi thế chứ! Tốt quá! Tốt quá! Hoàng tử thứ sáu chắc đang mong ta mòn con mắt!



Cốc bảo Ngan đứng đợi đê Cốc về gọi vợ ra dẫn đường. Ngan đi đi lại lại trên bờ hồ, nghĩ bụng lát nữa mình không lặn được thì còn gì là danh tiếng «tướng công». Nhìn trước nhìn sau không thấy ai, Ngan đớp vội đớp vàng mấy chục viên sỏi chật nich cả điều. Thế là yên chí có đủ sức nặng đê lặn.

Một lát sau, vợ chồng Cốc bay tới. Vợ Cốc nói:

— Nào, mời ông ta đi.

Họ cùng bơi ra giữa hồ. Ngan ta ì ạch chậm chạp quá, vừa bơi vừa thở phì phò, khiến vợ chồng Cốc phải dừng lại mấy chục lần đê đợi. Tới một chỗ sâu nhất, Cốc bảo:

— Thưa ông, hình như đây là ngõ vào nhà hoàng tử rồi thì phải.

Ngan ậm ừ:

— Có lẽ thế. Ta cũng nhớ mang máng đâu đây.

Cốc nói:

— Nào, ta bắt đầu lặn đi.

Ngan vừa chui đầu xuống thì vợ chồng Cốc hụp theo rất nhanh, hai anh chị cùng tím chặt lấy cõi Ngan lôi tuột xuống đáy hồ.

4. HAI ANH EM KẾT NGHĨA

Lai nói về Gà Thiến từ hôm Ngan ra đi, Gà thấy nhẹ cả mình. Nhưng Gà cũng có phần thương hại cái chú Ngan lười biếng si tình và xấc lão ấy. Dù sao, Gà vẫn mong cho Ngan trở nên người tốt.

Một hôm, Gà đang rỉa lông rỉa cánh thì chàng Chim Gáy tới đậu bên rào hỏi:

— Thưa bác Gà, cho cháu hỏi thăm đây có phải là nơi ở của chàng Hiệp sĩ áo đen không?

Gà Thiến ngạc nhiên đáp:

— Không. Đây chả có hiệp sĩ hiệp sĩc nào. Anh ta người ngợm ra sao chứ?

Chim Gáy cứ theo hình dáng của Ngan mà tả lại tì mì, không quên kèm thêm cả những món bột ốc, giun khô mà Hiệp sĩ mang theo.

Gà bình tĩnh đáp:

— Nếu vậy thì có đấy. Nhưng Hiệp sĩ đi chu du thiên hạ đã lâu rồi cơ mà?

Chim Gáy lấy trong bọc ra cái móng chân của Ngan cảm động nói:

— Cháu có hứa với Hiệp sĩ đưa vật kỷ niệm này tới tay Công Chúa vị hôn thê của chàng. Không rõ lâu dài Công Chúa ở nơi nào, thưa bác...

Gà Thiến cầm lấy cái móng chân Ngan, gật gù bảo:

— Được, được. Ta biết nơi Công chúa ở, ta sẽ đem tới giúp cho. Chú ở đây ăn cơm ngồi chân cái đã.

Nói đoạn, Gà dọn cơm cho Chim Gáy ăn. Trong lúc Chim Gáy vì đi xa đói bụng ăn uống rất ngon lành, Gà Thiến ra bờ ao ngắt một cái lá khoai ngứa, đặt xuống đất dùng mồ mồ thủng lá viết thư cho Ngan. Xong xuôi đâu đó, Gà trở về bảo Chim Gáy:

— Ta đã trao vật kỷ niệm của Hiệp sĩ tới tay Công Chúa. Đây là bức thư Nàng gửi cho Chàng. Có dịp nào gặp Hiệp sĩ, nhờ chú đưa hộ ngay cho.



Vốn là kẻ rất sốt sắng giúp đỡ người khác, Chim Gáy lập tức mang thư cất cánh bay ngay, không kịp cả xỉa răng uống nước. Chim lượn qua đồi, qua mui, qua đồng rộng, sông dài, chẳng thấy vết tích Hiệp sĩ áo đen đâu cả. Tới giữa cái hồ lớn phía tây, Chim Gáy giật mình thấy dâng ai như Hiệp sĩ ngoeo cổ nồi bập bènh trên nước. Chim vội bay sà xuống. Đúng rồi, đúng là Hiệp sĩ áo đen rồi! Chàng làm sao mà sắc cả máu mồm, nằm thoi thóp ở giữa hồ này?

Chim Gáy bay vội vào bờ, tri hô làng nước lên:

— Có người chết đuối! Cứu người chết đuối! Bà con ơi! Người chết đuối!

Không thay quanh hồ chẳng có xóm làng nào cả.

May sao có gã Ngỗng Kều đi đánh bạc ở nhà Quạ về ngang qua đó, nghe tiếng Chim Gáy hô hoán, gã đứng lại hỏi:

- Cái gì thế?
- Người chết đuối! Người chết đuối!
- Ai? Người nào?
- Hiệp sĩ áo đen?
- Hiệp sĩ à? Đã chết chưa? Có nhiều tiền không?

Nó thấy Ngỗng Kều cao to lộc ngọc, mình trần trùi trui (vì Ngỗng mới thua bạc, bị anh em nhà Cú nhả Qua lột áo), đầu trọc, chân dài, cỗ dài, Chim Gáy phát khiếp lên, không nói được nữa. Ngỗng Kều vốn là một tay du thủ du thư, gã há cái mồm sắc mùi rượu vào tận mũi Chim Gáy mà quát:

- Dân ta đi cứu Hiệp sĩ, mau lên!

Chim Gáy cuống quít bay đi chỉ đường cho Ngỗng. Ngỗng Kieu bơi tới nơi, diu cái xác Ngan vào bờ. Việc đầu tiên là Ngỗng móc túi Hiệp sĩ xem có xu nào không. Thấy chẳng có đồng nào, Ngỗng đá vào đít Ngan một cái (rất may cho Ngan là ba bộ bát đĩa đã chùm mắt khi Ngan bị vợ chồng Cóc kéo xuống hồ, nếu còn mà Ngỗng lục ra được thì Hiệp sĩ sẽ lộ chân tướng trước mặt Chim Gáy là một thằng ăn trộm).

Chim Gáy áp tai vào ngực Ngan, thấy tim còn đập. Chim vội vàng hả hơi cho Ngan, lay đầu Ngan mà gọi:

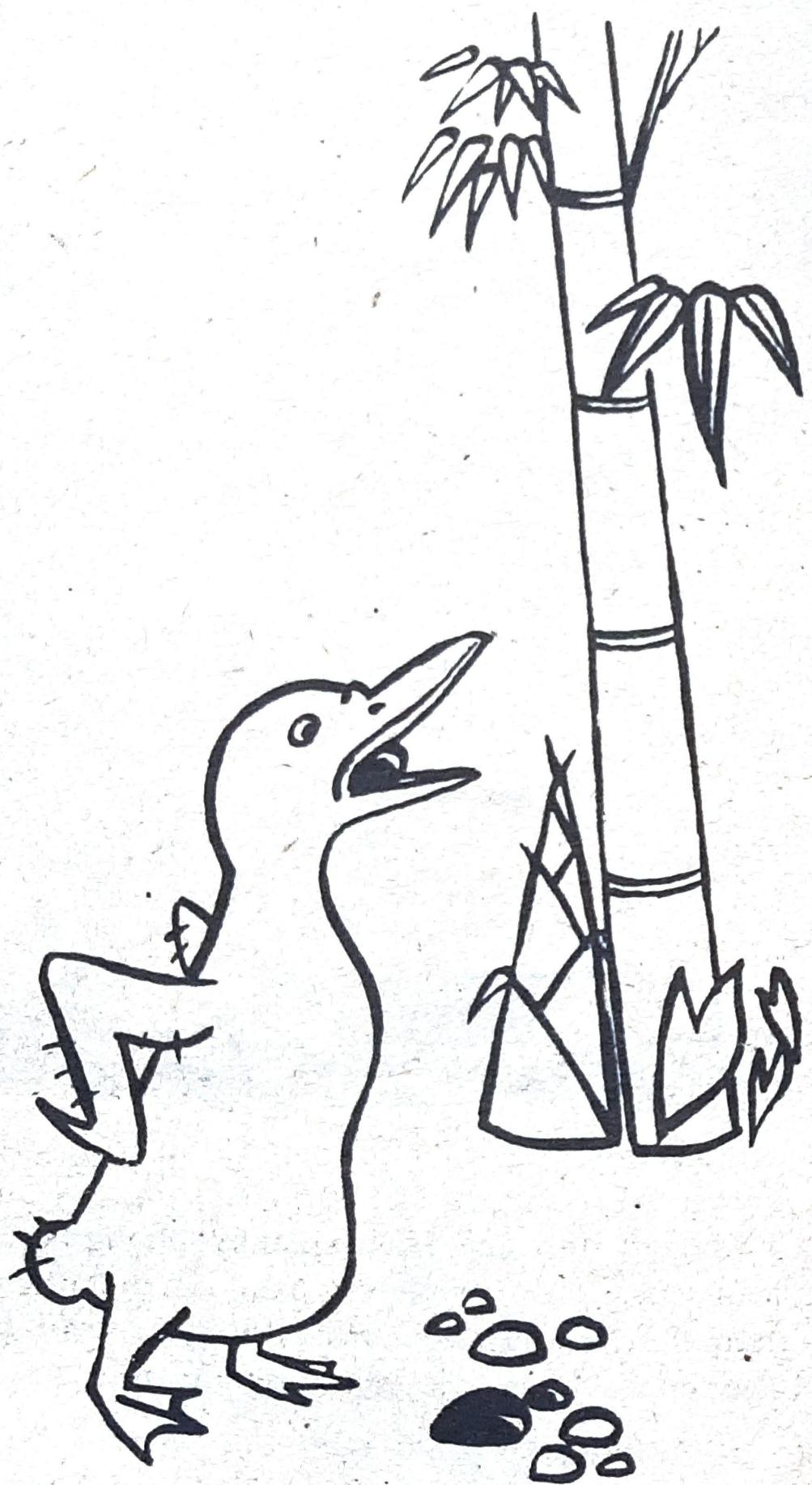
- Hiệp sĩ lai tỉnh! Hiệp sĩ lai tỉnh! Tôi đây mà! Tôi mang thư của Công Chúa gửi cho Hiệp sĩ đây!

Không biết vì nước trong gan ruột đã dốc ra hết, hay vì tinh yêu cao cả của Công Chúa có sức mạnh lớn lao mà Văn Ngan tượng công từ từ mở mắt ra được. Chim Gáy chưa kịp reo lên sung sướng thì tượng công lại méo móm trọn mắt nằm thẳng cẳng ra. Số là cái sọ «đi chầu vua Thủy tề» chưa hết, lại mở mắt thấy ngay Ngỗng Kieu gồm guốc, tượng công với vã ngắt đi một lần nữa, tượng chết luôn lúc ấy.



Nhờ có sự tận tâm cứu chữa của Chim Gáy, cuối cùng Ngan lấy lại được sức khỏe bình thường. Ngong Kều ngắm kỹ bộ áo đen của Hiệp sĩ, thấy không lấy gì làm đẹp nhưng cũng lành lặn dễ coi, bèn nảy ra trong óc một mưu thậm: Gã nghĩ bụng: mình thua bac trần trui thế này, tội gi có thắng sẵn áo lại không mượn tạm mà dùng.

Ngan cố gượng dậy, ngồi nghe Chim Gáy thuật chuyện gấp bac Ga Thiến và nhờ bac chuyền giúp cái mòng chân kỷ niệm cho Công Chúa. Ngan vỗ cánh kêu lên:



— Ôi Nàng hiền hậu của ta! Ta hiều tinh Nàng vốn
hay e thẹn. Sao có con người kín đáo đến thế!

Và quay sang Chim Gáy, Ngan nói:

— Công tử ơi! Thật công tử có mắt cũng như mù!
Cái người mà công tử đặt tên là «bác Gà Thiến» chính
là Công Chúa của ta đó!... Nào, thư của Nàng đâu, công
tử mau mau đưa ta đọc!

Chim Gáy nghe Ngan nói, cứ đứng ngắn ra, hồi lâu mới
móc túi đưa lá thư gói kỹ cho Ngan. Hiệp sĩ áo đen
trịnh trọng giở cái lá khoai ngựa soi lên trời, những
vết thủng lỗ chõ hiện thành hình chữ:

Chú Ngan yêu dấu.

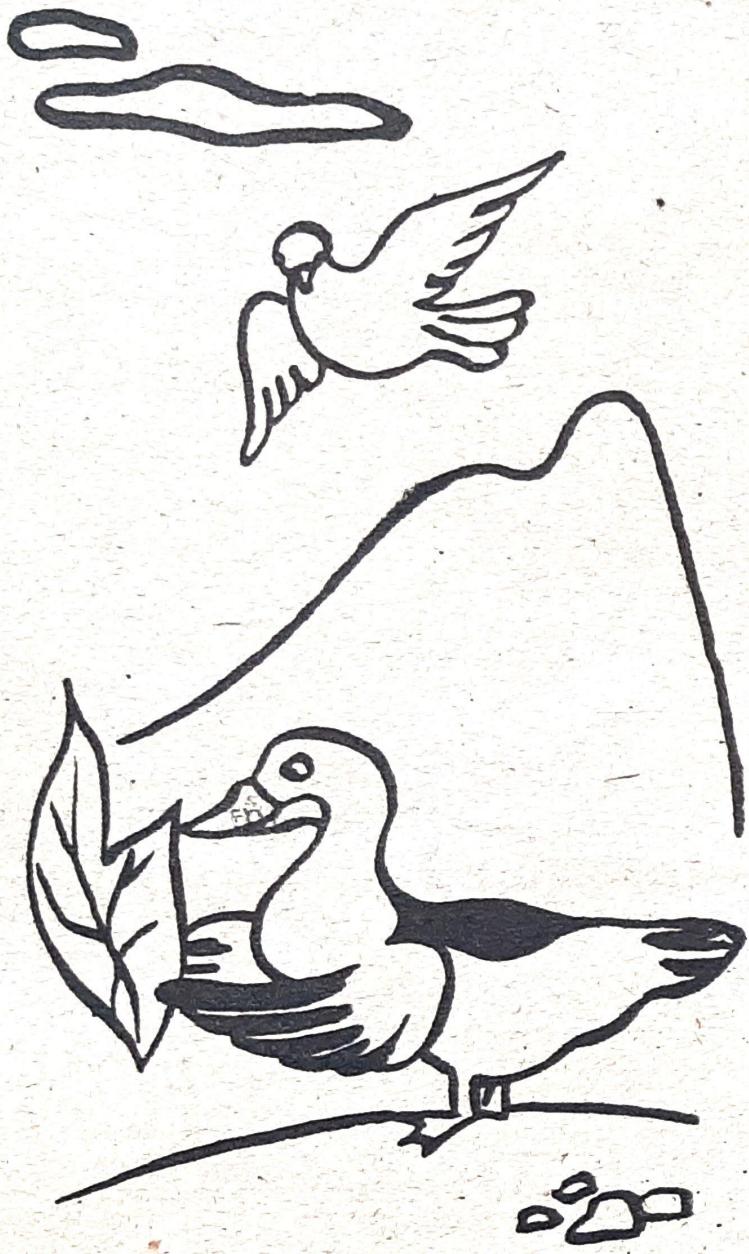
*Một yêu chăm chỉ học hành
Hai yêu chú sẽ trở thành người ngoan
Ba yêu bỏ hết ăn tham
Bốn yêu chịu khó ham làm lập thân
Thì tôi vui thích bội phần
Chú về tôi sẽ ân cần hơn xưa.*

Công chúa của chú.

Thiên Nga.

Đọc thư, Ngan vừa phân vân vừa cảm động. Phân vân
vì trong các thứ tiểu thuyết Ngan đã được đọc chưa thấy
người con gái nào — dù là Công Chúa đi nữa — lại gọi
vì hôn phu của mình là «chú» và xưng «tôi» như thế.
Nhưng Ngan cũng bồi hồi cảm động, vì trong thư, Công
chúa đã dùng hai chữ «yêu dấu» và lai ký tên là Thiên
Nga. Ô, cái tên của Nàng đẹp làm sao! Thiên Nga! Thiên
Nga! Đọc lèn êm như tiếng sáo, dịu như nhung lụa, lại
phảng phất như có hương thơm quanh quất đâu đây!...

Hiệp sĩ áo đen ngày ngất vì sung sướng, quên cả cảm
Ơn Chim Gáy.



Chim Gáy vốn là
một kẻ hào hiệp,
nhưng không phải
không có lòng tự
ái, bèn lảng lặng
cất cánh bay đi.

Còn lại một mình
Ngỗng Kều. Ngỗng
vô vào lưng Ngan
nói quang quác :

— Ngài Hiệp sĩ
mơ mộng ơi! Kẻ
này đã cứu cho
Ngài thoát cảnh
chết đuối đấy.
Phải có chút gì ta
Ơn chứ?

Ngan quay lại,
thấy Ngỗng lực
lưỡng quá, vội rời
rit cảm ơn, kẽm
và cuối cùng xun
xoe tôn Ngỗng làm
đại ca. Ngỗng
phồng mũi nói :

— Được, chú em đã coi ta như anh, thi ta cũng vui
lòng nhận vậy. Nhưng liệu ta có thể giúp chú em
được gì?

Ngan nói :

— Huynh có cặp giò rất khỏe, mà đệ thi đang muốn
luyện thành tài. Vậy nếu huynh dạy cho môn chạy dài
sức, át là có ích cho đệ lắm.

Ngỗng Kều gật gật cái đầu trọc :

— Phải, phải. Kẻ nào chạy giỏi nghĩa là khi thắng khả dĩ tiến, khi bại khả dĩ thoái. Như anh em ta đây rất cần cắp giờ cho tốt. Vớ món nào kiếm chắc được, ta phóng tới như bay. Rủi gặp phải con đen, ta lại tầu như ngựa chạy. Có đúng thế không chú em?

Ngỗng và Ngan trò chuyện hồi lâu tâm đầu ý hợp quá, từ đó coi nhau là anh em kết nghĩa.

5. MỘT CUỘC ĐUA TÀI HIẾM CÓ

Ngỗng Kều bắt Ngan vào khuôn khổ tập luyện khắc khắt khe. Hai anh em đóng «doanh trại» ngay ở bờ hồ.

Cứ mờ mờ sáng, đã thấy Ngỗng hô «ắc ê» cho Ngan bước đều rồi chạy đều. Khi chạy nhanh, khi chạy chậm Ngan vã cả mồ hôi. Một lần Ngỗng hô «gác đà vu» (nghiêm), Ngan nhìn Ngỗng mình trần trùng trục, cái đầu lại ngắc ngáo như đầu rắn rào. Ngan không chịu được bật lên cười, thế là tướng công bị cắp trên bợp tai cho tài bụi. Nhưng Ngan tướng công vốn giàu đức tính nhặt nhục, nên không hề tỏ ra một chút nào tự ái.

Một buổi tối sáng trăng, Ngan đang mơ màng nhìn nước hồ long lanh như trăm ngàn con rắn vàng uốn khúc¹ thì bỗng nhiên Ngan đậm cảnh kêu lên:

— Ngỗng đại ca ơi! Ôi huynh ơi! Khô cho đệ rồi! Đệ đã đánh mất vật báu nhất đời của đệ rồi!

Ngỗng Kều đang tắm dưới hồ, bước lên bờ hỏi:

— Chú mất cái gì?

1. Câu tả cảnh này dựa theo «văn chương» các tiểu thuyết mà Ngan đọc say mê.



Ngan buồn rầu nói :

— Anh ơi ! Khi chia tay, Công chúa Thiên Nga có trao cho em một món tóc thề làm tin, dặn khi nào thành tài sẽ mang món tóc đó về để cùng Nàng đoàn tụ. Rủi thay bữa trước em mải đi chơi thuyền rồng với hoàng tử con trai thứ sáu vua Thủy Tề, gió thổi bay món tóc xuống hồ lúc nào không biết... Thật là tai hại quá anh ơi !...

Ngỗng Kều gật gù ngẫm nghĩ, ngoài mặt làm ra vẻ thương xót chú em kết nghĩa, nhưng trong bụng đã rắp tâm thực hiện mưu sâu.

Sáng hôm sau, Ngỗng bảo Ngan :

— Chú luyện tập đã nhiều, nay đến lúc có thể thử sức được rồi đó.

Ngan hỏi :

— Thủ sức thế nào, thưa anh ?

— Chú chạy thi với ta. Hôm nay ta giãm phải gai, chân sưng đau lấm, nhưng ta vẫn dư lực đua tài với chú.

Vừa nói, Ngỗng vừa giơ bàn chân buộc cổ chẳng chặt lên, xuýt xoa như bị nhức buốt lấm. Ngan thấy được chỗ yếu của Ngỗng, cái tinh cơ hội hiểu thắng hổng nỗi lên đúng đùng. Ngan bèn ra ngay điều kiện :

— Nếu đệ thắng cuộc, huynh phải tìm bắng được cho đệ món tóc thề của công chúa Thiên Nga !

Ngỗng Kều dắc ý vì Ngan đã trúng kẽ, nhẹ nhàng đáp :

— Khó gì đâu, việc ấy ta sẽ chỉ giúp không cho chú.
Nhưng nếu chú thua cuộc, chú phải tặng ta bộ áo đen
này, khác nào chú trả công ta rèn dạy chú vậy.

Ngan yên chí nǎm chắc phần thắng, lập tức trả lời:

— Được lắm! Được lắm!

Thế là một cuộc thi tài giữa hai lực sĩ chạy đua hai
anh em kết nghĩa — được chuẩn bị tiến hành ngay.
Ngan vươn vai hit thở, cúi xuống nǎm bóp bô giờ.



Ngõng Kều khập khênh lẩy que vạch đường đua thắng tắp. Và mặc dầu chẳng có ai xem, Ngõng vẫn không quên dùng mỏ quết bùn ghi số 1 lên lưng Ngan và nhờ Ngan viết số 2 lên lưng Ngõng.

Cuộc đua bắt đầu!

Sau một tiếng hô rất mực oai nghiêm hùng dũng của lực sĩ kiêm trọng tài Văn Ngõng (anh em kết nghĩa phải lấy họ giống nhau), hai lực sĩ cùng lạch bạch xuất phát. Hai phút đầu, mặc dầu thấp bé hơn đối thủ, lực sĩ số 1 (tức Văn Ngan) chiếm ưu thế rõ rệt. Còn lực sĩ số 2 thì đuổi sút quá, chàm đau khập khiêng. Bốn phút sau, đột nhiên lực sĩ số 2 (tức Văn Ngõng) dứt hết băng buộc chân, không khập khiêng tí nào nữa, mở tốc lực dẫn đầu. Lực sĩ số 1, tuy đua rất tận tình, nhưng vì thể lực kém và kỹ thuật còn vụng, nên chạy chậm đi trông thấy. Kết quả: lực sĩ số 2 về nhất, lực sĩ số 1 chiếm giải nhì. Cuộc đua đã diễn ra trong bầu không khí thân ái và tràn đầy tinh thần thương vỗ.

Đến lề nhận phần thưởng, giun dẽ ở đâu bỗng cùi lên một bản nhạc trầm hùng. Lực sĩ Văn Ngõng (người đoạt chức vô địch) vẻ mặt tươi như hoa, trịnh trọng lột bộ áo đen đang mặc trên mình của lực sĩ chiếm giải hai. Lực sĩ Văn Ngan (người giữ giải nhì) có phần hơi kém vui, cứ gườm gườm cúi nhìn bàn chân không đau tí nào nữa của nhà chạy đua bậc thầy Văn Ngõng, và khắp mình lực sĩ nỗi gai ốc khi tấm áo đen đã bị lột... Cuối cuộc lễ, giun dẽ chơi một bài hòa tấu du dương trầm bổng, ca ngợi tình yêu thương bác ái ở trên đời.

Suốt một tuần sau, hai anh em kết nghĩa không hề trò chuyện với nhau, chia bát dũa ra ăn riêng. Từ hôm lột được áo của Ngan, Ngõng không lúc nào rời áo khỏi mình. Hắn ta người cao to ngọc nghêch, mặc cái áo đen

ngắn cùn cỡn, nom vừa buồn cười vừa lố. Còn Văn Ngan - tướng công, tất nhiên không thể ở truồng được, tướng công phải giở cái lá khoai ngứa — thư của công chúa Thiên Nga — ra che thân.

Văn Ngan, từ khi mệt bộ áo, phải che thân bằng cái lá khoai ngứa, chẳng những không buồn phiền chút nào mà lại cảm thấy yêu đời gấp đôi. Ôi Nàng hiền hậu của ta! Ôi lá thư đầy tình đầy nghĩa! Ôi Thiên Nga! Thiên Nga!... Ôi cái tên mới đẹp làm sao! Đọc lên êm như tiếng sáo, dìu như nhung lụa, lại phảng phất như có hương thơm quanh quất đâu đây...¹

Trong những ngày Ngan tĩnh tinh mơ mơ, khi ngâm thơ, khi huyễn sáo, thì Ngỗng lẩn lòi ra giữa hồ tim được mờ tóc thề của Công chúa Thiên Nga (tức là cái lồng đuôi Gà Thiến, Ngan đã đánh mất hôm bị vợ chồng nhà Cõc dùm cho suýt chết).

Ngỗng giấu mờ tóc thề rất kín, định bụng sẽ dùng vào một việc riêng.

Chuyện còn diễn biến ra sao, xin xem hồi sau sẽ rõ.



1. Đây là «van chương» rất «rẻ tiền» trong cuốn *tiểu thuyết Bè Bàng* mà Ngan đã học thuộc lòng.

6. NHẠC SƯ THƯỢNG HẠNG VÀ CA SĨ TRÚ DANH

Ông cụ ở tỉnh Nam vì đã quá già nên không nhớ rõ nửa tháng hay một tháng sau thì Ngan và Ngỗng làm lành với nhau.

Một hôm, Ngan đang cao giọng ngâm những lời dặn dò quý báu của Thiên Nga « Một yêu châm chỉ học hành... » thì Ngỗng Kều bước tới vỗ vào vai Ngan nói :

— Chú có cái giọng tốt quá, nghe vừa trong vừa ấm, nếu chú chịu khó khổ luyện nhất định sẽ trở thành ca sĩ trứ danh.

Nói đoạn Ngỗng vươn cái cổ dài ngoằng, há mỏ thật to, lên giọng :

— La, la, la, la, la... Đồ mi sơn đồ... Đồ... Tôi như thế này là giọng nam trầm, còn chú có thể luyện thành giọng nam cao đấy.

Văn Ngan, dù có mang danh là tướng công chǎng nữa, thật từ thuở bé chưa nghe thấy ai « đồ đồ » như thế bao giờ, nên trong bụng rất lấy làm khâm phục, mặt khác, vốn tính Ngan ưa phỉnh, nghe nói nhất định mình sẽ trở thành « ca sĩ trứ danh » thì khắc nào Ngan ta đang được bay lơ lửng trên mây rồi vậy.

Ngan nói :

— Vậy thế đại ca có thể giúp em học hát thành tài được chǎng ?

— Được chứ ! Đối với chú, xưa nay ta có tiếc điều gì. Nhưng cần nhất là phải dày công khổ luyện.

Thế là ngay từ hôm sau, Ngỗng bắt Ngan nhìn tòm nhộn cá, chỉ cho ăn « nhẹ nhẹ » vài con ốc mà thôi, và

theo đúng lời « thày », tối tối Ngan phải ngâm sỏi trong miệng luyện giọng liền mấy tiếng đồng hồ. Sang ngày thứ bảy, Ngõng nói :

— Tốt lắm. Bay giờ ta bóc lưỡi cho chú. Con sáo nó nói được tiếng người là nhờ bóc lưỡi mà thành tài. Ta đây lưỡi cũng đã do giáo sư âm nhạc Lu-ma-nhi-ni ở thành Mạc-xây¹ nước Ý bóc giúp (vừa nói Ngõng vừa há mồm ra), giọng hát mới hay đến thế.

Ngan gật đầu, bỗng lòng bóc lưỡi. Tất nhiên Ngõng Kều, tên du côn kiêm cờ bạc bịp, kiêm lực sĩ chạy đua, kiêm giáo sư thanh nhạc, lại kiêm cả bác sĩ phẫu thuật nữa, nhất định làm cái việc mổ xẻ rất ầu và kém vệ sinh. Sau khi bóc lưỡi, Ngan tướng công bị mất rất nhiều



1. Tên một bài cảng Pháp, chứ không phải Ý !

máu, ôm lao đao tưởng chết. Trong những phút mê man. Ngan nhắm mắt nói thều thào :

— Ôi Thiên Nga... Thiên Nga... cái tên đẹp làm sao... êm như tiếng sáo...

Ngỗng Kều săn sóc Ngan rất kém, lại lợi dụng lúc bạn ôm, chép trộm bức thư của Thiên Nga viết trên lá khoai ngứa để học thuộc lòng (Ngỗng đọc bức thư ấy làm gì, đọc đến cuối chuyện sẽ rõ).

Chẳng bao lâu Ngan lại khỏe mạnh như thường. Một buổi sớm mùa xuân, sau một thời gian học tập, Ngỗng ra bài cho Ngan thi tốt nghiệp. Ngỗng cất tiếng hát trước, nghe đinh tai nhức óc chẳng khác gì tù và thồi. Ngan gật gù khen :

— Mê ly! Mê ly! Không trách gọi là đệ tử của nhạc sư Lu-ma-nhi-ni nước Ý!

Đến lượt Ngan hát, nghe rè rè như tiếng chuông vỡ, phì phò tựa bể lò rèn. Vậy mà Ngỗng lim dim mắt tẩm tắc :

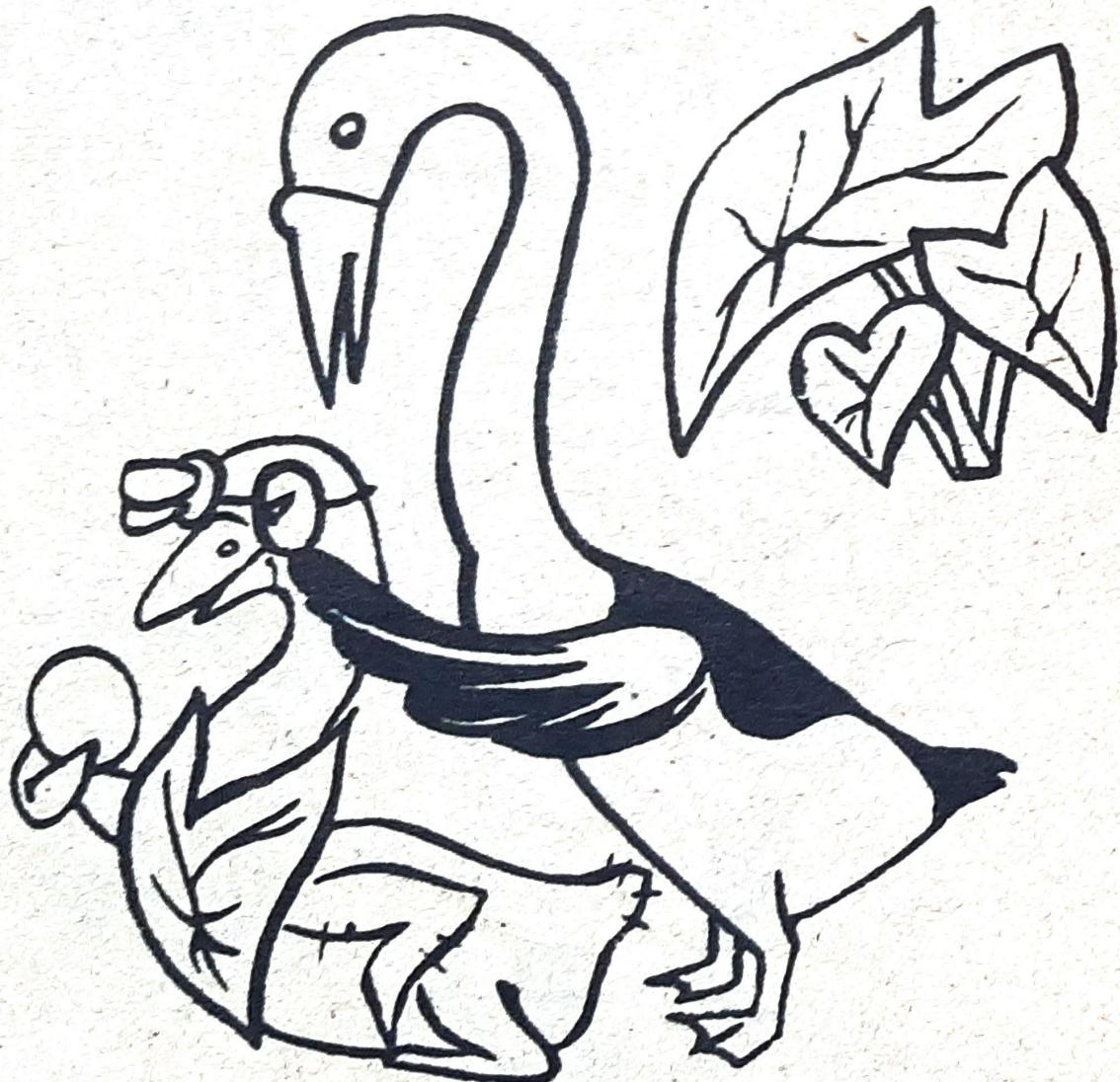
— Tuyệt! Tuyệt! Thật là độc nhất vô song! Tiếng khoan như gió thoảng ngoài, tiếng mau sầm sập như trời đổ mưa... Nay ta công nhận chú là ca sĩ trú danh, có thể ngao du khắp nơi vét bạc của thiên hạ, từ đây trở đi không phải dầm mình trong nước tanh bùn thối kiềm tôm kiềm cá nữa.

Văn Ngỗng tàng bốc Ngan, phỉnh nịnh Ngan, khiến mũi tướng công phồng lên bằng quả ôi. Sau đó, Ngỗng bàn bạc với Ngan, quyết định lập thành ban hát đi bốn phương khua môi múa lưỡi để kiếm tiền. Muốn quảng cáo rầm rộ cho ban hát, Ngỗng Kều tự xưng là nhạc sư



thượng hạng Ba-gai-chi-chi thành Mac-xây nước Ý, và phong cho Văn Ngan là ca sĩ trú danh Ba-que-mô-tô thành Rôm¹ nước Nhật.

Hai anh em — hay gọi là hai thầy trò cung thể — sửa soạn để khai trương ban hát. Ngỗng kiểm sảy về khoét sáo, kiểm vỏ trai về làm chũm chọe. Nhạc sư Ba-gai-chi-chi mặc áo « ro-danh-gốt » (cái áo đen ngắn cũn cỡn Ngỗng đã lột của Ngan), nom ra về con nhà quý phái thành Mac-xây nước Ý lăm rồi. Còn Văn Ngan mình trần trùng trục, khoác cái lá khoai ngứa thủng lỗ chõ, nom cũng khá yêu diệu giống cô thiếu nữ mặc áo the,



1. Ngỗng Kều hay lú lẩn quá! Rôm chính là thủ đô nước Ý.

nhưng chưa ra vé gì là ca sĩ Ba-que-mô-tô nước Nhật cả. Ngỗng Kèu bèn bắt Ngan húi trọc đầu đi và đeo một đôi kính trắng bện bằng cỏ gà.

Thật là hồi hộp! Ngày trồ tài đã tới!

Ngỗng bơi mẩy vòng chung quanh hồ, mỗi quãng lại cất tiếng rao:

— Xin chờ bỏ qua! Xin chờ bỏ qua! Ca nhạc đặc sắc! Tiết mục diễm huyền! Do nhạc sư thượng hạng Ba-gai-chi-chi thành Mạc-xây nước Ý và ca sĩ trú danh Ba-que-mô-tô thành Rôm nước Nhật trình diễn. Ba xu một vé! Ba xu một vé! Rất rẻ, rất rẻ, xin chờ bỏ qua!..

Trong lúc Ngỗng Kèu tận tình làm công việc quảng cáo như thế, thi Văn Ngan chỉ luân quần trên bờ, cầm dám thò chân xuống nước. Chả là tướng công vẫn lo vợ chồng nhà Cốc cho tướng công đi chơi với hoàng tử thứ sáu con vua Thủy Tề chuyến nữa.

Thấy có kẻ khua chiêng gióng trống rầm beng như vậy, dân chúng vùng quanh hồ — vốn rất khát khao giải trí — tò mò kéo tới khá đông. Nay, là đàn lũ họ hàng nhà Le Le, Mòng, Ngỗng Trời, Vịt Trời ào ào đậu xuống mặt hồ, tranh nhau chỗ ngồi quẳng quạc. Kia là các cụ Cò, cụ Vạc, Giang Giang, Bồ Nông đứng cao lênh khênh, trong số đó có mấy cụ là nhà nho nổi tiếng hay chữ. Đây nữa là các nhạc sĩ có tài của địa phương : Sáo, Vàng Anh, Chích Chòe, đến dự cốt nhắm học tập nghệ thuật các bậc danh ca. Và cả vợ chồng bác Cốc cũng dắt con cái đi xem, đứng cạnh gia đình nhà Xít, nhà Kếu (bởi vì vợ chồng Cốc không biết ca sĩ Ba-que-mô-tô chính là Văn Ngan tướng công sống lại). Trên mẩy bụi dứa dai, cây si, cây bàng bao quanh gò đất dùng làm sân khấu, những Niềng Niềng, Cà Cuống, Châu Châu, Cào



Cào, Bọ Đùa, Cảnh Cam... bậu kín cả cảnh cây, lá cây, nghèn cò đợi xem nhạc sư và ca sĩ trú danh biểu diễn. Tiếng tăm của ban hát lẫy lừng đến nỗi bà vãi Quốc Quốc và sư cụ Tu Hú vốn quanh năm chỉ lo việc tụng kinh niệm phật, không màng gì đến nghệ thuật văn chương, hôm nay cũng dự xem cả.

Phút long trọng đã tới !

Chuông rung. Màn mở. Ngỗng Kèu, trong bộ cánh đen ngắn cũn cỡn, bước ra sân khấu nghiêng đầu nói bằng giọng mũi :

— Nhận danh giới
thượng lưu tri thức thành
Mạc-xây nước Ý, tôi là
nhạc sư thượng hạng Ba-
gai-chi-chi xin cùi chào
quý vị thính giả...

Cụ Cò giương mục kính
nhìn, rồi nghèn cò nói
thầm vào tai cụ Bồ Nòng :

— Tôi nom giống như
thằng Ngỗng Kèu hay đánh
bạc ở nhà Cú nhà Qua ấy
bác à !

Cụ Bồ Nòng gạt phắt đi :

— Hừ ! Bác thật đa nghi
như Tào Tháo ! Người
ta lặn lội từ nước Ý sang
đây...

Nhạc sư Ba-gai-chi-chi
nói tiếp :



— Theo phong tục của một nước văn minh là nước Ý chúng tôi, cái gì cũng phải trả tiền trước. Xin quý vị chỉ cho ba xu một xuất, ba xu một xuất, hẳn ban chúng tôi mới có thể trình diễn được.

Lập tức, các khán giả rộng rãi và cởi mở ném túi tấp lên sân khấu nào ốc, nào hến, nào cua, nào trai, nào tôm, nào cá... Nhạc sư căng vạt áo ra hứng, vừa hứng vừa ăn lấy ăn đè. An đã cứng diều, nhạc sư chui mép, đứng nghiêm, nói dõng dạc:

— Xin mời ca sĩ trú danh Ba-que-mô-tô thành Rôm nước Nhật ra trình diễn.

Văn Ngan, từ lúc nghe khán giả ném tôm cá lên rào rào, thèm quá, lại thấy nhạc sư thượng hang ngốn ngấu nghiến như vậy, trong bụng thật không yên chút nào. Ca sĩ trình trọng bước ra sân khấu, nhưng gan ruột vẫn đè vào sự ăn uống.

Tiết mục thứ nhất bắt đầu. Nhạc sư nước Ý đệm chũm chẽ, ca sĩ nước Nhật ca bài *Tôi chờ cô tối qua*. Dưới hàng khán giả. Chich Choe bịt mũi rủ Vàng Anh và Sáo ra về. Các cụ Cò, Giang Giang, Bồ Nông cũng lắc đầu chép miệng bỏ đi cả. Tiết mục thứ hai: nhạc sư thượng hạng và ca sĩ trú danh song ca bài *Nay ta thấy hai con xum họp một nhà ta thật vui lòng...* Các á Ngỗng Trời, Vịt Trời vỗ tay hoan hô, nhưng nhiều khán giả khác thất vọng bỏ cuộc. Tiết mục thứ ba: nhạc sư Ba-gai-chi đệm sáo, ca sĩ Ba-que-mô-tô đơn ca bài *Thôi tôi van có nương*. Sư cụ Tu Hú dắt tay bà vãi Quốc Quốc, hai người rủ nhau bỏ về. Tiết mục thứ tư: Nhạc sư nước Ý đệm chũm chẽ, ca sĩ nước Nhật độc ca bài *Tình duyên đôi ta bẽ bàng*. Tiết mục thứ năm, thứ sáu, thứ bảy... Trong đám đông, có nhiều tiếng xì xào.

Bỗng bác Cốc trai, vẻ mặt tức giận, nhảy xô lên sân khấu nói to:

— Thưa tất cả bà con! Đây không phải là ban hát nước Ý nước Nhật gì đâu. Đây chính là hai thằng ba que nó đánh lừa ta lấy tiền, hát toàn những bài đều giả!

Rồi trỏ vào nhạc sư và ca sĩ đang đứng sững rà như bị sét đánh, bác Cốc nói tiếp:

— Thằng này là Ngỗng Kèu, du côn có tiếng. Còn thằng này là vua bịp tên gọi Văn Ngan, tôi với nhà tôi đã cho nó uống nước hồ một lần. Chúng nó trả hình đã giỏi, tôi nhận mãi mới ra!

Đám đông gào thét ầm ầm như sấm:

— Bánh chêt quân lừa đảo đi!

— Trói chúng nó lại!

— Giả tiền chúng tao đây!

Đám đông ập lên sân khấu, người lấy lại tôm cua ốc cù, kẽ xông vào đám đá nhạc sư và ca sĩ túi bụi, nếu không có bác Cốc can ngăn thì mình mày hai thầy trò Ba-gai — Ba-que nước Ý nước Nhật ấy chắc chắn đã nát như tượng rồi.

7. CUỘC PHIÊU LƯU CHẤM DỨT

Theo ông cụ tinh Nam cho biết, trong chuyến làm ca sĩ thất bại này, Ngan bị rách tan mắt eai áo the (tức là bức thư là khoai của Thiên Nga Công chúa) — điều này khiến gã rất đau lòng. Còn Ngỗng Kèu thì tịnh ma cứ chui lủi rúc xuồng bụng Ngan, nên chẳng những hắn không bị đòn đau, lại vẫn giữ được bộ áo đen lành lặn.

Một hôm Ngỗng bảo Ngan:

— Anh em ta ở xứ này lộ mặt mất rồi, thật khó làm ăn quá. Tôi vẫn nghe chủ kè chủ có vị hôn thê là Công

chúa Thiên Nga. Chẳng hay Công chúa có giàu không
nhà ở nơi nào?

Ngan đáp:

— Thôi huynh ơi, nhắc tới thêm rău lòng đê! Nhận
lời hứa với Nàng, đê đi chu du từ xứ thầm thoát đã bảy
tuần trăng. Vậy mà tài không thành, chí không đạt, tấm
thân Văn Ngan này ngày đêm tiêu tui vỗ vàng. Đê lại
đê mất món tóc thề Nàng trao cho đê làm cùa tin,
mất cả là thư yêu dấu. Ôi, ta còn trở về chốn cũ làm gì?

Vừa nói Ngan vừa đấm ngực mà khóc, nước mắt nước
mũi tuôn ra đầm đìa.

Ngỗng Kêu, mặc dầu trong bụng mừng rơn vì nó đã
nằm được bản sao bức thư và món tóc thề của Thiên
Nga Công chúa, nó vẫn cố làm ra dáng ái ngại:

— Tôi nghiệp chú em! Thôi, chú em cứ bảo cho ta noi
ở của Nàng, ta sẽ giúp chú em nối lại mối duyên xưa;
ta đây vốn có tài hùng biện, chắc thế nào Công chúa
cũng xiêu lòng.

Ngan cảm động khóc sụt sịt, bày cho Ngỗng đường đi
đến chuồng Gà Thiến. Ngỗng vỗ vào vai Ngan an ủi:

— Thôi, chú tạm đến ngôi chùa của sư cụ Tu Hú mà
ân mình. Ta sẽ rước Công chúa đến tìm chú về nhà
đoàn tụ.

Văn Ngan hỉ hả nhất nhất vang lời.

Một buổi sớm kia, Gà Thiến đang uống nước ở bờ
ao, bỗng thấy tiếng ai quàng quạc gọi:

— Ôi Nàng Thiên Nga yêu dấu!

Gà giật mình quay lại, thấy một gã cao lớn, đầu trọc,
chân dài, cổ dài, nom không giống chú Ngan chút nào cả,
nhưng sao bộ áo đen hắn mặc lại đúng là áo của Ngan, và
tay hắn lại cầm cái lông đuôi Gà tặng?... Gà đang phân
vân chưa biết trả lời thế nào, thì gã cao lớn lại nói:

— Ôi Công chúa thượng hạng của hoàn cầu! Chẳng lẽ Nàng quên anh rồi sao? Anh là Văn Ngan đã thành tài, trở về đoàn tụ với Nàng đây. Anh đã sang nước Ý du học, trở thành nhạc sư Ba-gai-chi-chi nổi tiếng...

Nói đoạn, Ngỗng Kều vươn cổ cất giọng ống bơ già hát bức thư của Thiên Nga gửi cho Ngan theo điệu cò lá:

— Một yêu yêu chăm chỉ... chỉ học hành... Hai yêu yêu anh đã... đã trở thành thành người ngoan...

Vừa hát, Ngỗng vừa liếc mắt. Gà Thiến nóng gáy quá, muốn ném cho anh chàng mắt这一天 này một trận, nhưng vẫn còn do dự, chẳng biết hắn ta có phải là chú Ngan ngày trước hay không. Gà nén giận, bước đến gần Ngỗng nói:

— Chàng cho ta ngắm bàn chân xinh xắn của chàng, xem có đúng chàng đã chu du thiên hạ rèn luyện thành tài không đã.

Ngỗng Kều hân diện lần lượt giơ hai bàn chân thô kệch cho Công chúa xem. Gà Thiến ngắm kỹ từng ngón một. Gà đã nhận ra sự lừa dối: anh chàng này móng chân còn nguyên cả, nhất định không phải là Ngan, vì Ngan đã bẻ một móng gửi Chim Gáy mang về tặng Gà.

Lập tức Gà Thiến vồ cánh nồi hiệu báo động. Một đội quân túc trực toàn nồi Gà Cưỡng, mỏ và cựa sắc hơn dao, xông ra trói chặt Ngỗng Kều lại, nhốt vào trại giam.

Ngay chiều hôm đó, cuộc hỏi cung bắt đầu. Trước sự thầm vấn nhẹ nhàng mà đanh thép, đầy lỳ lê của chánh án, Bồ Câu, Gà, Ngỗng Kều phải khai hết tất cả. Tòa cho người mang giấy đến ngồi chùa của sứ cũ Tu Hú gọi Ngan yề. Ngan ta không có quần áo, một lần nữa lại phải minh quản bằng cỏ khô, đi qua đường gấp các á Vịt Trời, lấy làm thẹn quá.



Sau khi đồi chắt giữa Ngan và Ngõng. Tòa tuyên án phạt Ngõng ba năm tù về tội nhiều lần lừa đảo; bắt Ngõng trả lại cho Ngan chiếc áo đen.

Bác Gà Thiến xin Tòa tha tội cho Ngan, vì dù sao Ngan cũng chỉ là kẻ a tòng, không chủ mưu làm điều ác. Chánh án Bồ Câu căn nhắc rất kỹ về trường hợp của Ngan, cuối cùng tuyên bố cảnh cáo Ngan nghiêm khắc về tội tham lam, lười biếng và đã theo gã Ngõng Kêu làm bậy.

Phiên tòa kết thúc. Gà Thiến kéo Ngan ra chỗ vắng, nói:

— Tôi rất thương chú. Nhưng tôi cũng đã phạm lỗi nói dối chú. Tôi chẳng phải là Thiên Ngã thiến ngung gì đâu; chẳng qua muốn giúp chú trút bỏ thói hư mà lập meo đó thôi... Từ nay anh em ta lại chung sống với nhau. Chú phải chịu khó sửa mình. Còn phần tôi, tôi hứa sẽ tận tâm giúp đỡ chú hơn trước.

Vẫn Ngan cúi đầu đứng nghe Gà nói, vừa xấu hổ vừa cảm động, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng.



8. LỜI BÀN CUỐI TRUYỆN

Bình luận về cuộc phiêu lưu của Văn Ngan tưởng công, ông cụ ở tỉnh Nam nhận xét:

Văn Ngan — thủy tổ của loài ngan — trong vòng không đầy một năm, ba lần bị trui lông mất áo, hai lần suýt chết, và đã trở thành... một con ngan hoàn chỉnh. Hiệp sĩ áo đen, Văn Ngan tưởng công, thái tử thiếu bảo hiệp tá đại học sĩ, bạn thân của hoàng tử thứ sáu con vua Thủy Tề, anh em kết nghĩa với lực sĩ chạy đua Văn Ngỗng, ca sĩ trừ danh Ba-que-mò-tò thành Róm nước Nhật, tất cả những chức vụ đó đã giúp Ngan biết bay một tí, biết bơi một tí, biết chạy bộ một tí, lại biết cả hát ồ è một tí. Nhưng nghề nào của Ngan cũng dối trá, đang dở, chẳng đâu vào đâu. Mặc dầu có nhiều người muốn giúp đỡ Ngan như bác Gà Thiến, bác Cốc, Chim Gáy vân vân... Ngan vẫn không trở nên tốt được, bởi vì Ngan lười biếng, hám danh hám lợi, chỉ muốn ăn to làm tắt, lại đi đánh bạn với kẻ xấu như gã Ngỗng Kều.

Ông cụ ở tỉnh Nam còn nói thêm là nếu trí nhớ của cụ tốt hơn và nếu có thì giờ rỗi rã, cụ sẽ kể tiếp về chuyện Văn Ngan sau đó trốn Gà Thiến đi dạy học ở nhà Ênh Ương, đi buôn với đánh lừa Cốc Già, đánh nhau đồ máu với Lợn Ỉn, chạm trán lần thứ ba với bác Cốc, và được Cốc rèn dạy cho thành người lương thiện.

Tiếc thay, ông cụ chỉ mời kể đến đây, nên tôi chỉ chép lại được ngắn này. Nay giờ xin nhường các bạn nhận xét về đời sống, tính nết của loài ngan hiện nay, xem có đúng giống vật ấy là cháu chắt chắt của Văn Ngan tưởng công hay không.

Tóm tắt nội dung

Văn Ngan - thủy tồ của loài ngan - vốn hám danh, hám lợi, lười biếng... Nhũng thói hư tật xấu đó đã dẫn Ngan vào con đường đen tối. May lần suýt chết, mấy lần trui lông mất áo. May có nhũng bạn tốt giúp đỡ, Ngan mới tìm được về nhà.

Cuộc phiêu lưu ấy đã cho Ngan một bài học nhớ đời.

